

**KẾ HOẠCH**  
**Phục hồi trẻ suy dinh dưỡng năm học 2025-2026**

Căn cứ vào Kế hoạch số 119/KH-MNXH2 ngày 12 tháng 9 năm 2025, Kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026 của trường Mầm non số 2 Xuân Hòa.

Căn cứ vào Quy chế phối hợp số 126/QC-TMN-TYT ngày 24 tháng 09 năm 2025 Quy chế phối hợp giữa trường mầm non số 2 và Trạm Y tế Xuân Hòa về thực hiện “mô hình phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong CSGD” Năm học 2025 - 2026.

Căn cứ vào kết quả chăm sóc nuôi dưỡng, cân - đo của các lớp đầu năm học 2025-2026. Trường Mầm non số 2 Xuân Hòa xây dựng Kế hoạch phục hồi trẻ suy dinh dưỡng cụ thể như sau:

**1. Đánh giá chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng năm 2024-2025**

**\* Sự tăng trưởng của trẻ.**

Độ tuổi	Trẻ phát triển bình thường				Trẻ suy dinh dưỡng			
	Cân nặng	%	Chiều cao	Cân nặng	%	%	Cân nặng	%
0 - 2 tuổi	42	84%	0 - 2 tuổi	42	84%	0 - 2 tuổi	42	84%
3 - 4 tuổi	137	91,33%	3 - 4 tuổi	137	91,33%	3 - 4 tuổi	137	91,33%
5 tuổi	48	89%	5 tuổi	48	89%	5 tuổi	48	89%

**\* Thuận lợi**

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và trẻ được nâng lên rõ rệt: 100% trẻ được ăn, ngủ tại trường; 100% trẻ được khám sức khỏe 2 lần/năm.

- Chế độ ăn đảm bảo cân đối các dưỡng chất và thực đơn thay đổi theo tuần; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng chiều cao giảm so với đầu năm học.

**\* Khó khăn**

- Điều kiện kinh tế của gia đình trẻ còn gặp nhiều khó khăn, sự đóng góp để cải thiện thêm bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ chưa được nhiều, chủ yếu còn dựa vào chi phí hỗ trợ ăn trưa cho trẻ theo Nghị định 105/2020 của chính Phủ và Nghị quyết số 29/2020/NQ – HĐND tỉnh Lào Cai.

## **I. Thực trạng sức khỏe trẻ năm học 2025 – 2026**

### **1. Kết quả cân, đo tháng 09 năm 2025:**

- \* Tổng số trẻ được cân, đo là: 260/260 trẻ =100%
- Trẻ phát triển bình thường cân nặng: 225/260 đạt 86,53%
- Trẻ phát triển bình thường chiều cao: 186/260 đạt 71,53%
- Trẻ suy dinh dưỡng nhẹ: 30/260 chiếm 11,53%
- Trẻ suy dinh dưỡng độ 2: 4/260 chiếm 1,53%
- Trẻ thấp còi độ 1: 60/260 chiếm 23%
- Trẻ thấp còi độ 2: 10/260 chiếm 3,84%
- Trẻ béo phì: 01/260 chiếm 0,38%

### **2. Thuận lợi**

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đang trong độ tuổi trẻ, khỏe, nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, có năng lực chuyên môn, luôn có ý thức tự giác trong công việc và đồng hành cùng nhà trường làm tốt các công tác chăm sóc giáo dục nuôi dạy trẻ.

Có đội ngũ nhân viên cấp dưỡng giàu kinh nghiệm có sức khỏe tốt và được tập huấn các lớp nấu ăn, phòng chống ngộ độc thực phẩm cho bếp ăn tập thể, có kiến thức và kỹ năng nấu ăn.

Học sinh mẫu giáo được nhà nước hỗ trợ tiền ăn trưa theo nghị định: 105/2020/NĐ-CP ngày 08/09/2020 quy định chính sách phát triển mầm non. Học sinh nhà trẻ được hỗ trợ tiền ăn trưa theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của chính phủ.

Đồ dùng phục vụ cho công tác ăn bán trú được các cấp hỗ trợ và xã hội hóa đầy đủ.

### **3. Khó khăn**

Đa số cha mẹ của trẻ làm nghề nông nghiệp, nghề tự do. Thời gian dành để chăm sóc và nuôi dạy con chưa được chú trọng. Một số trẻ được sinh ra khi bố mẹ chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn, gia đình cận huyết thống dẫn đến trẻ phát triển chưa hoàn thiện. Dẫn đến trẻ còn suy dinh dưỡng thể thấp còi tương đối nhiều chủ yếu trẻ tập trung tại điểm Mo.

## **II. Mục tiêu và biện pháp khắc phục**

### **1. Mục tiêu:**

- Thực hiện 260/260 đạt 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần và chăm sóc, nuôi dưỡng theo khoa học và được cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/1 năm.
- 100% trẻ ăn ngủ tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- 100% trẻ biết và có thói quen vệ sinh cá nhân.

- Phần đầu cuối năm: Trẻ phát triển bình thường:
- Giảm tỷ lệ trẻ SDD so với đầu năm: Cân nặng 3,7%; chiều cao 2,8% (Phát triển bình thường về cân nặng đầu năm: 225/260 đạt 86,53%; Chiều 186/260 đạt 71,53%) khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì trong năm học.
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong các bữa ăn
- Đảm bảo cho trẻ an toàn tuyệt đối về thể chất và tính mạng.
- Làm tốt công tác y tế trường học .
- 100% các điểm trường nâng cao mô hình vườn rau sạch, đảm bảo đủ cung cấp cho trẻ trong bữa ăn hàng ngày
- 90% phụ huynh trẻ hiểu biết về dinh dưỡng đảm bảo cho trẻ, biết cách chăm sóc trẻ tại gia đình.

## **2. Biện pháp thực hiện**

Vận động phụ huynh đóng góp bổ sung kinh phí để nâng cao chất lượng bữa ăn tại trường 15.000đ/trẻ/ngày (phụ huynh đóng góp thêm 8.000đ/trẻ/ngày), ngoài ra phụ huynh đóng góp thêm thực phẩm để thực hiện bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ 1 tuần 1 lần vào thứ 3; quan tâm bữa ăn cho trẻ tại gia đình để giảm thiểu tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, đa dạng về thực phẩm trong bữa ăn bằng cách làm tốt mô hình VC tại điểm trường Trung Tâm, duy trì và phát triển vườn rau tươi tốt theo mùa tại các điểm trường.

- Đối với các điểm trường có trẻ suy dinh dưỡng thấp còi nhà trường xây dựng bổ sung thực đơn riêng cho trẻ để đảm bảo dinh dưỡng. Tăng các bữa có thực phẩm giàu can xi như: rau cải xanh, đậu nành, trứng, cua, tôm, sữa, hoa quả, cốm can xi...

- Đối với trẻ bị suy dinh dưỡng về cân nặng nhà trường xây dựng bổ sung thực đơn riêng và bổ sung các thực phẩm giàu protein, thịt nạc, thịt gà, đậu nành...

- Để đảm bảo đủ chất dinh dưỡng cho trẻ, nhà trường đã nhân rộng mô hình VC tại các điểm trường có trẻ suy dinh dưỡng. Bổ sung thêm hoa quả cho trẻ trong bữa ăn phụ hàng ngày

Trong bữa ăn giáo viên cần động viên, khuyến khích trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất ...

Kêu gọi sự ủng hộ của các đoàn thể, chi bộ trong nhà trường, phụ huynh học sinh. Cứ mỗi 1 tuần thay phiên ủng hộ thêm 1 bữa thịt gà hoặc 1 bữa sữa, 1 bữa cá hoặc tôm, cua... cho những điểm trường có trẻ suy dinh dưỡng. Đối với điểm trường tổng Mo, trung tâm có trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi nhiều, nhà trường sẽ bổ sung cho trẻ uống thêm một bữa sữa vào cuối buổi trước khi tan học. Nguồn sữa được ủng hộ từ đoàn thanh niên, vận động xã hội hóa.

- Thường xuyên cho trẻ thể dục, vận động, sưởi nắng buổi sáng để bổ sung vitamin D cho trẻ suy dinh dưỡng thấp còi.

- Nhà trường phối hợp với trung tâm y tế xã khám sức khỏe, cân đo, chắm biểu đồ định kỳ để theo dõi và có biện pháp đối với trẻ suy dinh dưỡng.

- Tuyên truyền tới các bậc phụ huynh có trẻ suy dinh dưỡng để gia đình có chế độ ăn hợp lý cho các cháu. Với các cháu có bố mẹ đi làm ăn xa, tiếp tục tuyên truyền ông bà và gia đình nên giành nhiều thời gian quan tâm đến cháu nhiều hơn, động viên cháu ăn đủ các chất dinh dưỡng

- Với các cháu có sức đề kháng yếu: Tiếp tục tuyên truyền phụ huynh hàng ngày cho cháu uống thêm sữa và các loại cốm canxi, gia đình nên chế biến các món ăn đủ các nhóm chất dinh dưỡng, cho cháu ăn thành nhiều bữa trong ngày, khuyến khích cháu ăn những loại thực phẩm có nhiều canxi như tôm, cá, trứng... và ăn các loại hoa quả có nhiều vitamin như cam, xoài, chuối...

### **3. Công tác phối hợp**

Truyền thông giáo dục những kiến thức dinh dưỡng cần thiết cho phụ huynh chăm sóc con tại nhà tại thôn/ bản. Thực hiện vệ sinh môi trường nơi trẻ sống: Dùng nguồn nước sạch, tẩy giun theo định kỳ, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi đại tiểu tiện. Đảm bảo vệ sinh thực phẩm, thức ăn không là nguồn gây bệnh.

Thực hiện ở gia đình và nhà trường: Gia đình có nếp sống văn hoá, lành mạnh. Có biểu đồ tăng trưởng để theo dõi sức khỏe của trẻ. Ngoài ra, theo dõi khẩu phần ăn của trẻ ở trường cũng là vấn đề quan trọng trong việc phòng chống suy dinh dưỡng cho bé mầm non.

- Phối hợp với trạm Y tế xã triển khai công tác cho trẻ em uống thuốc tẩy giun, uống vitamin A, cân/đo chắm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ...

- Giáo viên điểm trường giám sát các bữa ăn cũng như theo dõi sự phát triển của trẻ suy dinh dưỡng. Thống kê sự tiến triển của những trẻ suy dinh dưỡng để có biện pháp khắc phục hợp lý.

- Kêu gọi các đoàn thể ủng hộ, quyên góp vật chất, hiện vật, sữa để góp phần phong phú và thực đơn của trẻ.

Trên đây là Kế hoạch phục hồi và phòng chống trẻ suy dinh dưỡng cho trẻ tại trường, năm học 2025-2026 của mầm non số 2 Xuân Hòa.

**Nơi nhận:**

- TCM-GV

- Lưu CM.

**P. HIỆU TRƯỞNG**

**Đặng Thị Lâm**